| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ THỦ THỪA | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số:2551/QĐ-UBND | *Thủ Thừa, ngày 16 tháng 11 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Phê duyệt dự án Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THỦ THỪA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 100/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Thủ Thừa về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 102/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Thủ Thừa về việc bổ sung, điều chỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2026-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của UBND xã Thủ Thừa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức;*

*Căn cứ Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Thủ Thừa về việc bổ sung, điều chỉnh phân bổ dự toán chi phí đầu tư công năm 2026;*

*Căn cứ Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức ngày 20/10/2026 do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng – thương mại TTNT lập;*

*Căn cứ Kết quả thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức ngày 02/11/2026 do Công ty TNHH Đạt Toàn Thắng Long An thực hiện.*

*Căn cứ Thông báo số 2586/TB-KT ngày 12/11/2026 của Phòng Kinh tế về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức.*

*Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án tại Tờ trình số 803/TTr-BQLDA ngày 13/11/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại công trình: Công trình giao thông.

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Thời gian sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 20 năm.

3. Mã định danh: 8205255.

4. Địa điểm xây dựng: xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Thủ Thừa.

6. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án xã Thủ Thừa.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Đồng Hiệp Lực Tân An (Mã số doanh nghiệp: 1102050876).

8. Mục tiêu dự án:

Mở rộng đường giao thông nông thôn đoạn từ cầu Rạch Sắn đến kênh ranh Bến Lức, để đảm bảo kết cấu hạ tầng giao thông, phát triển kinh tế xã hội địa phương.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Tải trọng trục thiết kế: 2,5T
- Chiều dài toàn tuyến: 1.730,35m
- Chiều rộng nền đường: B nền = 5,00m
- Chiều rộng mặt đường: B mặt = 5,00m

+ Chiều rộng mặt đường hiện trạng: B mặt hiện trạng = 3,00m, dốc ngang mặt i = 1%

+ Chiều rộng mặt đường mở rộng: B mặt mở rộng = 1,00m x 2 bên, dốc ngang mặt i = 1%

- Cao trình tim đường: Z >= +2,11m

- Mái taluy: m = 1,00

- Kết cấu mặt đường phạm vi mặt đường hiện trạng:

+ Bê tông xi măng đá 1x2 M250 bù phụ tạo dốc ngang mặt đường dày trung bình 16cm

- Kết cấu mặt đường phạm vi mặt đường mở rộng:

+ Bê tông xi măng đá 1x2 M250 dày 15cm

+ Tấm nilon lót

+ Cấp phối đá 0x4 dày 15cm, K>=0,95

**Thiết kế kỹ thuật**

**a.** ***Thiết kế bình đồ:***

- Bình đồ lập theo tỉ lệ 1/1000.

- Điểm đầu: cầu Rạch Sắn

- Điểm cuối: ranh Bến Lức

- Tim tuyến thiết kế bám theo tim đường hiện hữu.

***b.Thiết kế trắc dọc:***

Do công trình mở rộng mặt đường, tận dụng lại mặt đường hiện trạng nên cao độ tim đường thiết kế bám theo cao độ mặt đường hiện trạng bù phụ tạo độ dốc ngang mặt đường dày trung bình 16cm, Z>=+2,11m.

***c. Thiết kế trắc ngang:***

- Chiều rộng nền đường: B nền = 5,00m

- Chiều rộng mặt đường: B mặt = 5,00m

+ Chiều rộng mặt đường hiện trạng: B mặt hiện trạng = 3,00m, dốc ngang mặt i = 1%

+ Chiều rộng mặt đường mở rộng: B mặt mở rộng = 1,00m x 2 bên, dốc ngang mặt i = 1%

- Mái taluy: m = 1,00

- Đào lõi nền đường lấy đất đắp lề; đắp cát bù khoang đào K=0,90

- Cát đắp nền đường K=0,90

- Vải địa kỹ thuật bọc cát nền đường và cát khoang đào

- Đất đắp lề đường K=0,90

***d. Thiết kế kết cấu mặt đường:***

- Kết cấu mặt đường phạm vi mặt đường hiện trạng:

+ Bê tông xi măng đá 1x2 M250 bù phụ tạo dốc ngang mặt đường dày trung bình 16cm

- Kết cấu mặt đường phạm vi mặt đường mở rộng:

+ Bê tông xi măng đá 1x2 M250 dày 15cm

+ Tấm nilon lót

+ Cấp phối đá 0x4 dày 15cm, K>=0,95.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 10380 - 2014 Đường Giao thông nông thôn – Yêu cấu thiết kế;
- TCVN 4054 - 2005 Đường ôtô – Yêu cầu thiết kế;
- TCCS 39: 2022 TCĐBVN Thiết kế mặt đường bê tông xi măng;
- QCVN 41 - 2024 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- TCVN 8859 - 2023 Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ôtô;
- TCVN 4447 - 2012 Công tác đất - Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu công tác đất;
- TCVN 8857: 2011 Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8864: 2011 Độ bằng phẳng mặt đường bằng thước dài 3 mét - Tiêu chuẩn thử nghiệm;
- TCVN 11823 - 2017 Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ;
- Mốc cao đạc lấy theo lưới Quốc gia do Đài Khí Tượng Thủy Văn Long An cung cấp (Hệ cao độ Hòn Dấu);
- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 4055: 2012 Tổ chức thi công;
- Tiêu chuẩn Quốc gia TCV4447: 2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;
- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8859: 2023 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;
- QCVN 18: 2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng.
- Các tiêu chuẩn, qui chuẩn liên quan hiện hành.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án: **7.000.000.000 đồng** *(Bảy tỷ đồng)*. Trong đó:

| | |
|---|---|
| - Chi phí xây dựng: | 6.167.879.000 đồng |
| - Chi phí quản lý dự án: | 168.983.000 đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 498.771.000 đồng |
| + Chi phí khảo sát địa hình và lập BCKTKT: | 251.356.000 đồng |
| + Chi phí thẩm tra BCKTKT: | 20.278.000 đồng |
| + Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT: | 20.881.000 đồng |
| + Thẩm định HSMT, KQLCNT: | 12.952.000 đồng |
| + Chi phí giám sát thi công: | 193.304.000 đồng |
| - Chi phí khác: | 70.725.000 đồng |

+ Chi phí thẩm định BCKTKT: 665.000 đồng

+Chi phí thẩm tra và phê duyệt QTVĐT: 34.860.000 đồng

+ Chi phí chỉnh lý biến động đất dai: 10.200.000 đồng

+ Chi phí di dời đường điện: 15.000.000 đồng

+ Chi phí di dời đường nước: 10.000.000 đồng

- Chi phí dự phòng: 93.642.000 đồng

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn: Vốn xây dựng cơ bản tập trung, vốn thu tiền sử dụng đất, vốn vượt thu tiền sử dụng đất, vốn vượt thu ngân sách tỉnh, vốn xổ số kiến thiết và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Ban Quản lý dự án xã trực tiếp quản lý dự án.

**Điều 2**. Ban Quản lý dự án xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện công trình theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 3**. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII - Phòng giao dịch số 01, Giám đốc Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận***:
- Như Điều 3;
- UBND xã (CT, các PCT);
- LĐVP; NCTH;
- Phòng kinh tế;
- Ban QLDA;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Quân**